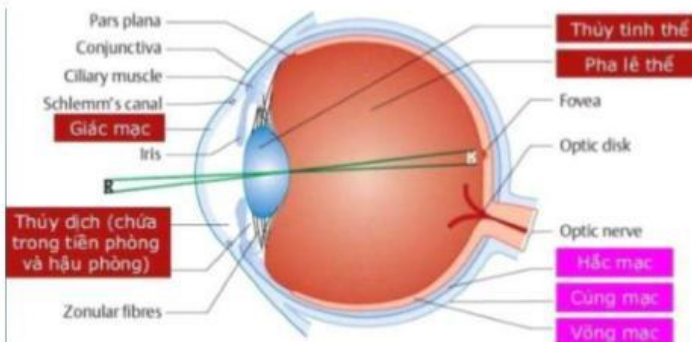


## Dịch nhãn cầu

- ? : Dịch trong ổ mắt
- giữ ổ mắt căng phồng

2 loại



### • Thủy dịch

- Lưu thông tự do
- @ trước và 2 bên thủy tinh thể
- Thành phần
  - 98.75%: nước
  - 0.03%: aa
  - 0.02%: protein (albumin, globulin)
  - 0.008%: glucose
  - điện giải, mucopolysaccharid, oxy, ...

### • Thủy tinh dịch (dịch kính): 1 khối gelatin

- Hầu như không lưu thông
- @ giữa thủy tinh thể và võng mạc
- Thành phần
  - 99%: nước
  - 1%: collagen, HA

HA: bộ khung giữ nước --> trạng thái gel

## Dịch não tủy

### Org:

- Não
- Tủy sống

### Tính chất

- Trong vắt - Không màu
- 60 - 100ml

### Thành phần

- Điện giải:
  - Na<sup>+</sup>: ~ huyết tương
  - Cl<sup>-</sup>: huyết tương + 15%
  - K<sup>+</sup>: huyết tương - 40%
- TB: chỉ có 1 vài...
  - BC lympho: 1-3 con/mm<sup>3</sup>
  - TB nội mô: vài cái

### Chức năng của dịch não tủy

- Lót đệm cho não
- Thích nghi với thay đổi của thể tích sọ
- MT TĐC của HTK

Dịch não tủy <--khuếch tán dễ--> Dịch kẽ

### Hàng rào máu-não

- ? : thành các MM não
- Ngăn cách máu - dịch não tủy, dịch kẽ của não
- Ngăn sự thấm của nhiều loại thuốc vào não (esp thuốc không tan trong mỡ)
- Tính thấm
  - Dễ thấm:
    - nước, CO<sub>2</sub>, O<sub>2</sub>
    - điện giải
  - Khó thấm:
    - protein
    - chất không tan trong mỡ

